TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2026/HS-ST
Ngày 11-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐÀ NẴNG

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thu Thủy, ông Lê Văn Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7-Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2026/TLHS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc L, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1999; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã P, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 08/12; con ông Huỳnh Quốc H và bà Huỳnh Thị Tuyết T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 17/01/2024, Công an huyện Phú Ninh (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 22/QĐ-XPHC về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản" với số tiền 2.500.000 đồng (chưa chấp hành). Ngày 14/5/2025, Công an phường An Sơn, tỉnh Quảng Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 12/QĐ-XPHC về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng (chưa chấp hành).

Nhân thân: Ngày 16/11/2016, Công an huyện Phú Ninh (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01/QĐ-XPHC về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản người khác" với số tiền 750.000 đồng. Ngày 13/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh (cũ) xét xử tại Bản án số: 21/2019/HS-ST tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 05 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; tổng hình phạt 20 tháng tù giam. Ngày 20/5/2025, UBND xã Tam Dân (cũ), nay là xã Phú Ninh ban hành Quyết định số 212/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Huỳnh Ngọc L.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15 tháng 11 năm 2025, tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ thuộc Trại tạm giam số 02-Công an thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- *Bị hại:* Dương Văn Đ, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn N, xã P, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Trương Minh H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/9/2025, Huỳnh Ngọc L (nghiện ma túy, sống lang thang) đang ở khu vực ngã tư Trường Xuân thuộc phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. L xin đi nhờ xe của một nam thanh niên đi đường (không rõ nhân thân lai lịch) đi lên hướng Quốc lộ 40B. Khi đến đoạn giao nhau với đường ĐH11, L xin xuống xe. L đi bộ trên đường ĐH11 về hướng Tiểu Tây (thôn Phước Bắc, xã Phú Ninh) để tìm xe máy cũ trộm. L đi bộ được khoảng 1,5 km, đoạn thuộc thôn Ngọc Tú, xã Phú Ninh thì phát hiện 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu "MANGOSTIN", sơn màu nâu, đã cũ, biển kiểm soát 92K4 -1180 của ông Dương Văn Định, dựng bên trái đường không có người trông coi. L lén lút tiếp cận rồi dắt xe mô tô đi về hướng QL40B khoảng 30 mét thì dừng lại, L dùng tay tháo mặt nạ phía trước đầu xe, bứt dây khóa điện rồi khởi động xe nổ máy. L điều khiển xe mô tô đi về hướng Quốc lộ 40B, L tiếp tục lưu hành theo đường bê tông nông thôn về hướng xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng. Khi đến đoạn thuộc thôn Khánh Thọ, xã Chiên Đàn, L dừng xe, đạp gãy rời biển số xe 92K4 -1180 rồi vứt bỏ biển số vào hàng rào của nhà dân bên đường. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe mô tô xuống QL1A rồi đi về hướng xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng. Khi đến tiệm thu mua phế liệu của Trương Minh Hải, L vào hỏi bán xe vừa trộm cắp được. L nói với Hải đây là xe của L, vì xe hư chi phí sửa xe nhiều tiền nên muốn bán. Hải đồng ý mua với số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng). Sau đó, L đã tiêu xài hết 800.000 đồng.

Ông Dương Văn Đ đã báo cáo với Cơ quan Công an xã Phú Ninh về việc bị kẻ gian lấy trộm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92K4-1180 thuộc sở hữu của mình vào ngày 09/9/2025 theo đơn báo cáo sự việc ngày 10/9/2025.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản xã Phú Ninh kết luận: Giá trị của 01 (một) xe máy nhãn hiệu "MANGOSTIN" sơn màu nâu, mang BKS: 92K4-1180 tại thời điểm 09/9/2025 là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Tại thời điểm định giá, thiệt hại các bộ phận của xe bị hư hỏng là 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 26/CT-VKSKV7 ngày 26/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đà Nẵng truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 6-9 tháng tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tài sản trộm cắp và trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật nên không đề nghị giải quyết.

Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết. Tuy nhiên, đối với số tiền 800.000 đồng mà bị cáo thu được từ việc bán xe mô tô trộm cắp và đã tiêu xài hết, đây là số tiền thu được do mua bán tài sản trộm cắp mà có. Do đó, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Huỳnh Ngọc L đang có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng vào ngày 09/9/2025, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Ngọc Tú, xã Phú Ninh, thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Ngọc L đã lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu "MANGOSTIN", biển kiểm soát 92K4-1180 của ông Dương Văn Đ trị giá 900.000 đồng *(chín trăm nghìn đồng)* đem bán lấy tiền tiêu xài.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Đồng thời phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo L có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Dương Văn Đ có giá trị 900.000 đồng và đang có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo Huỳnh Ngọc L có đủ khả năng nhận thức hành vi xâm phạm tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo bất chấp pháp luật và đạo đức xã hội, thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử vi phạm hành chính và đã bị xét xử 20 tháng tù. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Các nội dung liên quan khác:

Bị cáo Huỳnh Ngọc L đã gây hư hỏng một số bộ phận của xe trị giá 120.000 đồng. Thiệt hại này đã được tính vào giá trị của xe mô tô tại thời điểm L trộm cắp để định tội trộm cắp tài sản. Do vậy, Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản đối với L là phù hợp.

Đối với việc Trương Minh H mua xe mô tô từ Huỳnh Ngọc L nhưng Hải không biết đây là tài sản do L trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: tài sản trộm cắp đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật nên không xem xét giải quyết.

[7] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Minh H có văn bản không yêu cầu bồi thường thiệt hại 800.000 đồng đã mua xe của bị cáo nên không xem xét giải quyết. Tài sản thiệt hại này thuộc quyền sở hữu của anh Hải nên anh có quyền tự định đoạt "tặng cho" theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Dân sự là phù hợp với hướng dẫn tại mục 3, Công văn 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, không truy thu số tiền 800.000 đồng nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 15-11-2025).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc L phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/02/2026); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Trung Thành